

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại các Báo cáo thẩm tra số 14/BC- HĐND, số 16/BC-HĐND, số 22/BC-HĐND ngày 21/3/2024

Căn cứ các Báo cáo thẩm tra số 14/BC- HĐND, số 16/BC-HĐND, số 22/BC-HĐND ngày 21/3/2024 của các Ban HĐND tỉnh về thảo Nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2024 (bổ sung lần 1); sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2024 (bổ sung lần 1) (thuộc lĩnh vực Ban Dân tộc phụ trách) tại Báo cáo thẩm tra số 14/BC-HĐND ngày 21/3/2024

Đối với nội dung: Tuy nhiên, tại Biểu số ĐTL-01 (trang 46) kèm theo Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh, số liệu kinh phí phân bổ chưa chính xác, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn chỉnh sửa số liệu đảm bảo chính xác”.

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan soạn thảo rà soát nội dung theo ý kiến thẩm tra của Ban Dân tộc. Theo đó, số liệu tại Biểu số ĐTL-01 còn sai sót là do sơ xuất trong khâu biên soạn của bộ phận chuyên môn thuộc cơ quan soạn thảo. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉnh sửa lại số liệu tại Biểu số ĐTL-01 trang 12 kèm theo Báo cáo.

2. Ý kiến thẩm tra Dự thảo nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2024 (bổ sung lần 1) (thuộc lĩnh vực Ban Văn hóa - Xã hội phụ trách) tại Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND ngày 21/3/2024

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành chịu trách nhiệm về quy mô, nội dung và hiệu quả của nhiệm vụ chuyển đổi số được giao thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, giải trình như sau:

2.1 Đối với nội dung: “*Tại kỳ họp thứ 16 (tháng 12 năm 2023), HĐND tỉnh đã phân bổ 52.492 triệu đồng để thực hiện 25 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2023 (tại thời điểm báo cáo còn có 05 nhiệm vụ đang thẩm định nội dung về dự toán chi tiết; 05 nhiệm vụ đang thẩm định nội dung về kỹ thuật; 03 nhiệm vụ đang nghiên cứu, lập hồ sơ; 01 nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện). Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ các giải pháp khắc phục đối với những khó khăn vướng mắc nêu trên để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả trong năm 2024*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:

Với 25 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2023, hiện tại có 03 nhiệm vụ đã hoàn thành đưa vào sử dụng, năm 2024 chỉ giải ngân kinh phí theo hợp đồng; 05 nhiệm vụ đang thực hiện theo hợp đồng; 03 nhiệm vụ đã phê duyệt nội dung và dự toán, hiện các đơn vị đang thực hiện quy trình lựa chọn nhà thầu theo quy định; có 05 nhiệm vụ đang thẩm định nội dung về dự toán chi tiết; 05 nhiệm vụ đang thẩm định nội dung về kỹ thuật; 03 nhiệm vụ đang nghiên cứu, lập hồ sơ; 01 nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện. Để đảm bảo tiến độ triển khai các nhiệm vụ nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra các giải pháp như sau:

Một là, chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông bố trí, sắp xếp, tăng cường nhân lực hợp lý để thực hiện công tác tham mưu về quản lý nhà nước, cho ý kiến hoặc thẩm định các nhiệm vụ/dự án về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) hoặc Chuyển đổi số, an toàn thông tin, nhất là đẩy nhanh tiến độ thẩm định các nhiệm vụ/dự án.

Hai là, chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị thực hiện thẩm tra nội dung Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT/Đề cương và dự toán chi tiết (với các nhiệm vụ, dự án CNTT lớn, phức tạp), góp phần đẩy nhanh tiến độ thẩm định các nhiệm vụ, dự án.

Ba là, chỉ đạo các đơn vị được giao triển khai các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số nâng cao chất lượng hồ sơ các nhiệm vụ, dự án (Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT/Đề cương và dự toán chi tiết/ Dự toán mua sắm), xác định rõ mục tiêu nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về sự cần thiết, phạm vi/quy mô và hiệu quả của nhiệm vụ, dự án; lựa chọn đơn vị tư vấn lập hồ sơ (nếu cần thiết) có năng lực, kinh nghiệm; phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn lập hồ sơ và chịu trách nhiệm về nội dung hồ sơ, tránh việc “khoán” cho đơn vị tư vấn; lưu ý lựa chọn giải pháp triển khai mang tính mở, ưu tiên việc mở rộng, nâng cấp từ các hệ thống của ngành đã triển khai trước và đang sử dụng (nếu có), để tiến tới triển khai thành 1 hệ thống đồng bộ, thống nhất phục vụ tất cả các lĩnh vực chuyên môn của ngành/đơn vị; đồng thời, trong quá trình triển khai đầu tư, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực, bám sát

tiên độ triển khai nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ với nhà thầu để triển khai hệ thống đáp ứng yêu cầu sử dụng, quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu. Tính toán giải pháp cụ thể để đảm bảo duy trì hệ thống được khai thác, sử dụng hiệu quả sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng; sắp xếp, bố trí nhân lực triển khai nhiệm vụ, dự án và đảm bảo quản trị, hỗ trợ sử dụng hệ thống một cách hiệu quả.

Bên là, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai của các đơn vị. Định kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp tiến độ triển khai, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết.

2.2 Đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số mới năm 2024

- **Đối với nội dung:** *“Đối với nhiệm vụ thu thập, phân tích và quản trị đảm bảo an toàn thông tin: Mục tiêu của nhiệm vụ này giống với mục tiêu của nhiệm vụ triển khai Trung tâm giám sát và điều hành an toàn thông tin mạng (SOC), đều là đảm bảo an toàn thông tin. Do đó, đề nghị làm rõ hai nhiệm vụ trên có trùng lặp về nội dung hay không”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:

Theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 12/8/2016 của Chính phủ và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ: Việc đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin phải bao gồm phương án trong quản lý và phương án kỹ thuật. Về phương án kỹ thuật cũng sẽ có nhiều giải pháp cụ thể khác nhau nhằm đảm bảo công tác an toàn thông tin được triển khai toàn diện và chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời các sự cố. Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất triển khai cả 02 giải pháp kỹ thuật là hệ thống giám sát và điều hành an toàn thông tin mạng (SOC) và hệ thống thu thập, phân tích và quản trị đảm bảo an toàn thông tin. Đây là 02 giải pháp hướng tới các nhóm chức năng khác nhau trong công tác đảm bảo an toàn thông tin; do đó, hai hệ thống này không trùng lặp về nội dung triển khai, cụ thể như sau:

- Hệ thống thu thập, phân tích và quản trị đảm bảo an toàn thông tin sẽ thực hiện quản lý giám sát thao tác người dùng, bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trong quá trình vận hành, quản lý rủi ro an toàn thông tin; quản lý, giám sát tổng thể mô hình hoạt động của toàn bộ hệ thống mạng, quản lý, giám sát trạng thái hoạt động máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị an ninh, đảm bảo các máy tính, máy chủ, các thiết bị mạng, bảo mật và người dùng tuân thủ các chính sách được thiết lập.

- Hệ thống giám sát và điều hành an toàn thông tin mạng (SOC) hiện đang lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin (dự kiến hoàn thành trong năm 2024) sẽ thực hiện giám sát an toàn thông tin: Thu thập, xử lý, phân tích log về bảo mật của hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng, phân tích phát hiện tấn công dựa vào phân tích lưu lượng mạng, quản lý, phân tích, cảnh báo.

- Đối với nội dung: *“Đối với nhiệm vụ triển khai ứng dụng Công dân số Bắc Kạn: Dự kiến có những ứng dụng nào sẽ được tích hợp vào ứng dụng Công dân số Bắc Kạn; ứng dụng Công dân số quốc gia (VneID) và ứng dụng Công dân số Bắc Kạn có nội dung trùng nhau không”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau: Ứng dụng Công dân số Bắc Kạn dự kiến xây dựng theo hướng super App (siêu ứng dụng) được tích hợp bởi nhiều ứng dụng dịch vụ thành phần phục vụ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp với từng giao diện riêng biệt, thuận tiện trong quá trình sử dụng. Theo đó, ứng dụng sẽ có lộ trình để tích hợp các ứng dụng, tiện ích cần thiết, phù hợp. Trước mắt, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tích hợp các ứng dụng, tiện ích tỉnh đã sẵn sàng các hệ thống để kết nối và các tiện ích quan trọng, nhiều người có nhu cầu sử dụng như: Phản ánh hiện trường, Dịch vụ công trực tuyến, Quy hoạch đất đai, Thông tin chính thống về các hoạt động và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, thông tin dữ liệu và tiện ích về du lịch. Ứng dụng Công dân số quốc gia (VNeID) và ứng dụng Công dân số Bắc Kạn đều là các ứng dụng phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, do đó, hai ứng dụng cũng có nội dung trùng nhau. Tuy nhiên, ứng dụng Công dân số Bắc Kạn do tỉnh triển khai sẽ giúp tỉnh chủ động kết nối, cung cấp các dịch vụ tỉnh đã triển khai trên địa bàn tỉnh. Hiện tại, các tỉnh, thành phố khác cũng đang triển khai các ứng dụng riêng như: Huế-S, C-Thái Nguyên, Đà Nẵng Smart City, Yên Bái-S.

- Đối với nội dung: *“Đối với nhiệm vụ cập nhật dữ liệu, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân do thay đổi thông tin về giấy chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: Qua khảo sát cho thấy, hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 800.000 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người dân cần chỉnh lý do thay đổi thông tin về giấy chứng minh nhân dân chuyển sang căn cước công dân, theo đó nhu cầu kinh phí cần để thực hiện khoảng 16.000 triệu đồng, tuy nhiên năm 2024 dự kiến kinh phí phân bổ 1.500 triệu đồng, như vậy có đảm bảo đạt mục tiêu kế hoạch làm sạch dữ liệu đất đai đến hết năm 2025 không. Mặt khác, việc chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện nay không quy định bắt buộc mà tùy thuộc vào nhu cầu của người dân, do vậy tính khả thi của nhiệm vụ để đạt mục tiêu làm sạch dữ liệu đất đai là khó khăn, đề nghị làm rõ giải pháp để đạt được mục tiêu của nhiệm vụ này”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:

Năm 2024 dự kiến kinh phí phân bổ 1.500 triệu đồng, sang các năm sau Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ cân đối, dành nguồn lực để từng bước triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trên, đảm bảo cố gắng đạt mục tiêu kế hoạch làm sạch dữ liệu đất đai trong thời gian sớm nhất. Bên cạnh đó, theo các quy định hiện hành việc triển khai nhiệm vụ trên cũng rất cần thiết, cụ thể:

+ Theo quy định của pháp luật về đất đai:

Việc thay đổi thông tin về giấy chứng minh nhân dân ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc trường hợp phải xác nhận thay đổi vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 23/2014/TT-BNTMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không được chỉnh lý do cơ quan có thẩm quyền thay đổi từ chứng minh thư nhân dân sang căn cước công dân, theo đó, công dân phải tự bỏ kinh phí để thực hiện làm thủ tục chỉnh lý mới được thực hiện các quyền của người sử dụng đất như chuyển đổi quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, thừa kế quyền sử dụng đất, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất và góp vốn bằng quyền sử dụng đất (quy định tại khoản 1 Điều 179 Luật Đất đai năm 2013).

+ Theo yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số:

Nhiệm vụ nêu trên được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tại Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 14/3/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-Tg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, thời gian thực hiện hoàn thành trong tháng 5 năm 2022, nhưng hiện nay chưa được cấp kinh phí để thực hiện.

Không thực hiện được việc chia sẻ, kết nối giữa cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi chưa hoàn thành việc chỉnh lý biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nhiệm vụ trên nằm trong danh mục chuyển đổi số tại Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về việc ban hành danh mục nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số mới năm 2024.

Giải pháp: UBND tỉnh sẽ cân đối, bố trí kinh phí trong các năm sau cho Sở Tài nguyên Môi trường thực hiện cập nhật dữ liệu, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất cho người dân do thay đổi thông tin về giấy chứng minh nhân dân; từ đó góp phần đảm bảo thực hiện quyền của người sử dụng đất và sớm thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số đối với lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Đối với nội dung: *“Đối với nhiệm vụ số hoá tài liệu lưu trữ tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Bắc Kạn: Mục tiêu đạt tới là số hoá 13 phòng lưu trữ tương đương 120 mét tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 1950 - 2011 với 375.637 văn bản (bằng 1.126.910 trang). Tuy nhiên, qua khảo sát hiện nay phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ của tỉnh chưa thực hiện được chức năng phục vụ người dân khai thác tài liệu, do vậy chưa đạt được mục tiêu “Cung cấp thông tin phục vụ tra cứu của tổ chức, cá nhân”, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ giải pháp”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau: Ở thời điểm hiện tại, tỉnh Bắc Kạn chưa có phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ nên chưa thực hiện được chức năng phục vụ người dân khai thác tài liệu. Tuy nhiên, để thực hiện mục tiêu *“Cung cấp thông tin phục vụ tra cứu của tổ chức, cá nhân”*, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nội dung sau: (1) Nâng cấp, mở rộng tính năng, chức năng phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ đáp ứng theo các quy định mới ban hành của Chính phủ và Bộ Nội vụ về công tác số hóa và lưu trữ dữ liệu điện tử, đồng thời đáp ứng yêu cầu khai thác dữ liệu cho người dân; (2) Thời gian thực hiện nâng cấp, mở rộng phần mềm được thực hiện đồng thời với việc thực hiện số hoá hồ sơ lưu trữ.

- Đối với nội dung: *“Đối với nhiệm vụ mua sắm máy tính, máy in, máy scan phục vụ triển khai Đề án 06: Đề nghị rà soát, đánh giá lại số máy tính đã được mua sắm trong giai đoạn 2017-2019 cho Công an các xã trên địa bàn tỉnh. Đề nghị chỉ mua sắm thay thế đối với những máy tính thực sự không thể đáp ứng nhiệm vụ để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời, làm rõ phương án sử dụng đối với các máy tính cũ sau khi được thay thế”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau: Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2019, UBND tỉnh đã đầu tư mua sắm trang bị cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách với tổng số 116 bộ máy vi tính và 116 máy in (không có máy scan) tại 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh¹. Ngày 24/6/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1012/QĐ-UBND phê duyệt Đề án điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đến tháng 9 năm 2020, Công an tỉnh đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 100% các xã, thị trấn trên địa bàn. Tuy nhiên, đối với số máy tính được mua sắm và trang bị trước đó, Công an tỉnh chỉ

¹ Năm 2017: 36 bộ máy tính, 36 máy in; năm 2018: 55 bộ máy tính, 55 máy in; năm 2019: 25 bộ máy tính, 25 máy in.

được tiếp nhận một phần (do sau khi không bố trí lực lượng Công an xã bán chuyên trách UBND các xã đã chuyển số máy tính, máy in nêu trên sang mục đích khác), một số xã bàn giao lại cho lực lượng Công an xã chính quy nhưng máy tính đã hết khấu hao (do đã có thời gian sử dụng từ thời điểm đó đến nay từ 05 đến 07 năm) hoặc có cấu hình thấp so với cấu hình máy tính hiện nay. Năm 2021, Bộ Công an triển khai Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp căn cước công dân, Công an tỉnh được trang cấp 155 máy tính, 135 máy in, 16 máy scan² (do Bộ Công an cấp). Tuy nhiên số máy tính này kết nối mạng nội bộ của Bộ Công an (BCANet) được cài đặt các chính sách bảo mật riêng của ngành nhằm đảm bảo an ninh, an toàn thông tin dữ liệu toàn bộ hệ thống của Bộ Công an và 63 tỉnh thành. Ngoài ra, từ thời điểm bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, Bộ Công an đã trang cấp cho Công an các xã, phường, thị trấn, mỗi đơn vị 01 bộ máy tính, 01 máy in để phục vụ soạn thảo, in các tài liệu mang bí mật nhà nước. Do đó, không thể tận dụng các trang, thiết bị nêu trên để phục vụ triển khai Đề án 06 do máy tính phục vụ Đề án 06 sử dụng chia sẻ dữ liệu có kết nối internet. Như vậy, để triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đề ra, việc bổ sung trang thiết bị (máy tính, máy in, máy scan) cho các bộ phận của Công an tỉnh là cần thiết.

- Đối với nội dung: *“Đối với nhiệm vụ đầu tư hệ thống quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản: Mục tiêu của nhiệm vụ này được nêu tại biểu thuyết minh kèm theo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa cụ thể, chưa làm rõ được sự cần thiết của việc đầu tư, đề nghị bổ sung làm rõ”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:

+ Sự cần thiết xây dựng hệ thống: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn chưa có hệ thống thông tin chuyên ngành để phục vụ công tác quản lý đầu tư công, mới có các hệ thống của từng ngành như: *Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách; hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc Tabmis, Kho dữ liệu thu chi ngân sách nhà nước; hệ thống giám sát đánh giá dự án đầu tư công của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.* Tuy nhiên, các hệ thống thông tin rời rạc, không có sự kết nối và không đảm bảo đủ thông tin thực hiện quản lý theo dõi dự án. Trong khi đó, công tác quản lý dự án đầu tư công phải được theo dõi, đánh giá đồng bộ từ khâu chuẩn bị đầu tư đến kết thúc đầu tư đặc biệt là các khâu: Lập kế hoạch, thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn, quyết toán dự án hoàn cho đến tất toán tài khoản. Do không có hệ thống thông tin chuyên ngành đồng bộ nên việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các dự án đầu tư của các cơ quan quản lý nhà nước còn gặp nhiều khó khăn,

² PC06: 05 bộ máy tính, 03 máy in; CATP Bắc Kạn: 07 bộ máy tính, 03 máy in, 02 máy scan; Công an các huyện còn lại: 05 bộ máy tính, 03 máy in, 02 máy scan; 108 Công an các xã, phường, thị trấn: Mỗi đơn vị được cấp 01 bộ máy tính, 01 máy in.

phụ thuộc vào việc báo cáo bằng văn bản giấy của các chủ đầu tư; việc tổng hợp các báo cáo thống kê phục vụ quản lý và điều hành cấp huyện, tỉnh đều phải thực hiện bằng phương pháp thủ công nên tốn rất nhiều thời gian nhưng số liệu tổng hợp chưa thực sự đảm bảo tính chính xác, tính kịp thời cho chỉ đạo điều hành, không tận dụng được những dữ liệu đã có trên các hệ thống quản lý khác đang sử dụng; có nhiều hệ thống nhưng chưa kết nối nên đôi lúc chồng chéo, chủ đầu tư phải thực hiện nhập lại một số dữ liệu trên nhiều phần mềm. Để nâng cao chất lượng quản lý dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, giúp lãnh đạo các cấp kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo điều hành việc xây dựng một hệ quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ công tác quản lý các dự án đầu tư của địa phương là rất cần thiết, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số, góp phần cải cách hành chính, tiết kiệm chống lãng phí trong đầu tư, giảm các dự án hoàn thành chậm quyết toán, theo dõi, không phát sinh nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển chính quyền điện tử tại địa phương, đồng thời đảm bảo tính thống nhất về quản lý dự án đầu tư giữa các ngành với nhau, giữa địa phương với các cơ quan trung ương.

+ Mục tiêu của hệ thống: Hình thành một hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quản lý dự án đầu tư thống nhất dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh, kết nối làm việc liên thông giữa các cơ quan quản lý đầu tư với các đơn vị chủ đầu tư từ cấp tỉnh đến cấp xã/phường; cung cấp thông tin về kế hoạch đầu tư công, dự án đầu tư công kịp thời, mọi lúc mọi nơi qua mạng internet cho các cơ quan quản lý, đơn vị theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công. Tận dụng được các chỉ tiêu (dữ liệu đầu vào) mà các phần mềm khác đang triển khai thực hiện và sẵn sàng kết nối chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác thông qua trực tích hợp chia sẻ dữ liệu của trung ương và địa phương.

3. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2024 (bổ sung lần 1) (thuộc lĩnh vực Ban Kinh tế - Ngân sách phụ trách) tại Báo cáo thẩm tra số 22/BC-HĐND ngày 21/3/2024

- **Đối với nội dung:** “*Phân bổ kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục quyết liệt chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ sở thực hiện để đảm bảo sử dụng hết số kinh phí được giao, tránh tình trạng không thực hiện hết kinh phí phải hoàn trả về ngân sách trung ương, gây lãng phí nguồn lực, thiệt thòi cho người dân*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau: Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, Ủy ban nhân

dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ sở thực hiện để đảm bảo giải ngân cao nhất số kinh phí được giao, hạn chế tình trạng không thực hiện hết kinh phí phải hoàn trả về ngân sách Trung ương, gây lãng phí nguồn lực, thiệt thòi cho người dân.

- Đối với nội dung: “Việc phân bổ 29.688.000.000 đồng kinh phí thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị phân bổ kinh phí hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đối với 07 đối tượng. Tuy nhiên, tại Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 04/3/2024 trình tại kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chỉ có 05 đối tượng (**không có đối tượng là Chi hội trưởng Hội khuyến học và Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ**). Do đó, đề nghị UBND tỉnh rà soát, điều chỉnh đối tượng cho phù hợp với Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”.

Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau: Dự thảo Nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2024 (bổ sung lần 1) được xây dựng đồng thời với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Để kịp thời hoàn thiện hồ sơ đúng thời hạn gửi các Ban HĐND tỉnh thẩm tra, cơ quan chuyên môn đã tạm căn cứ theo dự thảo lần thứ 10 Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn để xác định nhu cầu và cấp bổ sung kinh phí cho các huyện thành phố. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn căn cứ Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 04/3/2024 của UBND tỉnh để rà soát, xác định lại nhu cầu và cấp bổ sung kinh phí cho các huyện thành phố. Sau khi rà soát, tổng kinh phí cấp bổ sung cho các huyện thành phố 23.873 triệu đồng, giảm 5.815 triệu đồng³ do giảm 02 chức danh là Chi hội trưởng Hội khuyến học và Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ (*số liệu chi tiết theo biểu không chuyên trách và Phụ biểu 01, 02 – không chuyên trách trang 13-15 kèm theo Báo cáo*).

³ Trong đó: Thành phố Bắc Kạn giảm 527 triệu đồng, Huyện Bạch Thông giảm 625 triệu đồng, Huyện Chợ Mới giảm 688 triệu đồng, Huyện Chợ Đồn giảm 1.022 triệu đồng, Huyện Na Rì giảm 1.000 triệu đồng, Huyện Ngân Sơn giảm 639 triệu đồng, Huyện Ba Bể giảm 806 triệu đồng, Huyện Pác Nặm 508 triệu đồng.

- Đối với nội dung: “Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành một số quyết định phê duyệt danh sách giải quyết chế độ, chính sách cho một số đối tượng theo quy định nhưng chưa được bố trí kinh phí để chi trả”.

Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, bổ sung kinh phí để chi trả cho các đối tượng hưởng chế độ, chính sách. Sau khi rà soát, tổng kinh phí phân bổ cho các cơ quan, đơn vị là 2.379,269 triệu đồng (tăng 1.128,451 triệu đồng để chi trả cho các đối tượng được phê duyệt kinh phí hưởng chính sách tại Quyết định số 1234-QĐ/TU ngày 22/02/2024 của Tỉnh ủy, Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh), cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện chi trả chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ là 471,998 triệu đồng (tăng 373,484 triệu đồng⁴).

+ Kinh phí thực hiện chi trả chính sách theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ là 1.907,271 triệu đồng (tăng 754,967 triệu đồng⁵).

(Số liệu chi tiết biểu NĐ 29 - biểu NĐ 26, từ trang 16-19 kèm theo Báo cáo)

- Đối với nội dung: “Ngoài ra, Văn phòng Tỉnh ủy có Công văn số 1903-CV/VPTU ngày 06/02/2024 về việc đề nghị cấp bổ sung kinh phí tổ chức lớp Bồi dưỡng kiến thức dành cho cán bộ quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030, với tổng kinh phí còn thiếu là 92 triệu đồng (lớp bồi dưỡng đã hoàn thành và bế giảng ngày 15/3/2024) nhưng chưa được bố trí kinh phí. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung các nhiệm vụ phát sinh đã đủ điều kiện phân bổ kinh phí, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp này”.

Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh giải trình như sau:

Ngày 31/8/2023, Tỉnh ủy Bắc Kạn ban hành Kế hoạch số 193-KH/TU mở lớp bồi dưỡng cho cán bộ quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030 (sau đây viết tắt là Lớp bồi dưỡng), theo đó Tỉnh ủy Bắc Kạn phê duyệt mở 01 lớp bồi dưỡng cho cán bộ quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030, dự kiến thời gian vào tháng 3 năm 2024.

Tại thời điểm xây dựng dự toán năm 2024 (tháng 10 năm 2023), Văn phòng Tỉnh ủy đề xuất dự toán kinh phí tổ chức Lớp bồi dưỡng (đã được ghi trong dự toán đầu năm với số tiền là 134.000.000 đồng tại Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh). Tuy nhiên, Văn phòng Tỉnh ủy có Công văn số

⁴ Trong đó: Thành phố Bắc Kạn tăng 318,128 triệu đồng, Huyện Bạch Thông tăng 55,356 triệu đồng.

⁵ Trong đó: Sở Y tế tăng 180,274 triệu đồng, Huyện Na Rì tăng 133,571 triệu đồng, Huyện Chợ Mới tăng 189,466 triệu đồng, Huyện Ngân Sơn 251,656 triệu đồng.

1951-CV/VPTU ngày 21/3/2024 đề nghị cấp bổ sung kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức dành cho cán bộ quy hoạch, lý do: Do thay đổi hình thức chi thù lao cho giảng viên trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc giảng dạy; thay đổi địa điểm tổ chức nghiên cứu thực tế so với thời điểm xây dựng dự toán đầu năm 2024 (tháng 10 năm 2023). Văn phòng Tỉnh ủy đề nghị cấp bổ sung kinh phí là 77.770.000 đồng để đảm bảo kinh phí tổ chức Lớp bồi dưỡng, số liệu chi tiết theo Biểu thâm định dự toán tại trang 20 – 21 kèm theo Báo cáo.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo HĐND tỉnh để các đại biểu HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định thông qua Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP (Ô. Chính, Ô. Nguyên);
- Lưu: VT, Lan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình